

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 48/2021/HSST
Ngày 23-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH P TH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thậ- Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê- tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/TLST-HS, ngày 11/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXX-ST ngày 18/6/2021 đối với:

Bị cáo: **Đặng Thị H-** sinh năm 1986; tên gọi khác: không; giới tính: Nữ; nơi cư trú: Khu H 2, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Đặng Văn T- sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Hg- sinh năm 1961; có chồng là Nguyễn Văn B- sinh năm 1979 và 02 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011);

Tiền án; Tiền sự: không;

Danh chỉ bản số 112 do Công an huyện cẩm Khê lập ngày 21/5/2021;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến ngày 19/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn là “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và được tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Nguyễn Văn K- sinh năm 1998; cư trú tại: Khu S 1, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đình C- sinh năm 1993; cư trú tại: Khu T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, tại quán bán bia của gia đình Đặng Thị H, sinh năm 1986 ở khu H 2, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê phát hiện bắt quả tang Đặng Thị H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn K, SN: 1998 ở Khu S 1, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ cùng Nguyễn Đình C, SN: 1993 ở Khu T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Vật chứng thu giữ gồm: Tại tay phải của Đặng Thị H số tiền 6.000.000đ, thu giữ tại túi quần bên trái H đang mặc 02 mảnh giấy có ghi các số tự nhiên, mảnh giấy thứ nhất có ghi “lô 25-100 điểm, đề 74-200n”; mảnh giấy thứ 2 có ghi “69,96,59,95,07,70, 20đ”; 01 bút bi, tại chỗ H thừa nhận hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Đình C và Nguyễn Văn K.

Ngày 16/5/2021 cơ quan CSĐT công an huyện Cẩm Khê tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Thị H nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra, Đặng Thị H khai nhận: Do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên H đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng hàng ngày để đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, số lô nhằm thu lợi bất chính. Về hình thức ghi số lô, H quy định nếu người mua 1 điểm lô sẽ tính bằng 23.000đ, nếu 2 số tự nhiên của người mua trùng với 2 số cuối cùng các giải của kết quả xổ số cùng ngày thì người mua trúng và sẽ được trả 80.000đ/1 điểm lô, nếu không trúng thì người mua mất số tiền đã mua cho người bán. Về hình thức ghi số đề, nếu 2 số tự nhiên của người mua trùng với 2 số cuối giải đặc biệt của kết quả xổ số cùng ngày đánh số đề, thì người mua trúng và sẽ được trả gấp 70 lần so với số tiền đánh đề. Ngược lại thì người mua sẽ thua và H sẽ hưởng số tiền người mua đã trả cho H.

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 16/05/2021, Nguyễn Văn K cùng Nguyễn Đình C đến quán của gia đình H để uống bia. khi uống bia, K và C có hỏi mua các số lô, số đề của chị H và chị H đồng ý bán số lô, số đề cho K và C. Sau đó H lấy 01 quyển sổ, xé ra hai mảnh giấy trắng (loại giấy kẻ ngang) và đưa cho K và C mỗi người một mảnh giấy (gọi là cáp đề) đồng thời đưa cho C một chiếc bút bi mực màu đen mực đích là để C và K viết các số lô, số đề cần mua vào giấy. Sau đó C tự viết các số lô, số đề cần mua vào mảnh giấy trên, cụ thể C mua số lô 25 là 100 điểm; số đề 74 mua với số tiền là 200.000đồng, mỗi điểm lô H bán cho C với giá là 23.000đồng, tổng số tiền C mua số lô, số đề của H là

2.500.000đồng. Sau khi viết xong, C đưa mảnh giấy (cáp đề) của C lại cho H, H đồng ý bán các số lô, số đề trên cho C và đút mảnh giấy cáp đề của C vào túi quần H đang mặc, đồng thời C đưa cho H số tiền 3.000.000đồng bao gồm cả tiền bia C và K uống, H cầm số tiền trên ở tay.

Sau đó K cũng cầm bút bi trên và ghi các số lô vào trong mảnh giấy mà H đưa, cụ thể: số lô 69,96,59,95,07,70 mỗi số 20 điểm, tổng là 120 điểm lô, mỗi số lô H bán cho K với giá là 23.000đồng, tổng tiền K mua số lô của H là 2.760.000đồng. Sau khi viết xong, K đưa mảnh giấy cáp đề của mình cho H, H đồng ý và đút mảnh cáp đề của K vào túi quần H đang mặc và K đưa cho H 3.000.000đồng để trả tiền mua số lô. H nhận tiền của K và cầm trên tay cùng với số tiền của C đưa lúc trước, đang đếm tiền và chưa kịp trả lại tiền thừa cho C và K thì bị Công an huyện Cẩm Khê kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Sau khi bán số lô, số đề cho K và C thì H giữ lại không chuyển bảng số lô, số đề cho ai.

Nguyễn Văn K, Nguyễn Đình C có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề, tuy nhiên số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc đều dưới 5.000.000đồng và các anh K, C chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên ngày 21/05/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các anh K, C.

Ngày 20/5/2021, Cơ quan CSĐT công an huyện Cẩm Khê đã trả lại số tiền 480.000 đồng tiền thừa cho anh C và 240.000 đồng tiền thừa cho anh K.

Tại Quyết định truy tố 02/QĐ-VKSCK ngày 11/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố theo thủ tục rút gọn đối với Đặng Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị H từ 09- 12 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 03 ngày bị tạm giữ từ ngày 16/5/2021 đến 19/5/2021, quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 tháng 21 ngày đến 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian chấp hành án, khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo H là 164.500đồng/tháng để nộp ngân sách nhà nước.

Phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Trường hợp bị cáo Đặng Thị H không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành án thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng trong trường hợp bị cáo già yếu hoặc bị bệnh hiểm nghèo hoặc bị khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng.

2-Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.260.000đồng.

- Tịch thu để tiêu hủy: 02 mảnh mảnh giấy có ghi các số tự nhiên, 01 bút bi mực đen.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Thị H 20.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã giao trả cho các anh Nguyễn Văn K 480.000đồng, Nguyễn Đình C 240.000đồng.

3-Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H không tranh luận và có lời nói sau cùng là: bị cáo rất ân hận về hành vi của bản thân và bị cáo cam đoan không bao giờ vi phạm pháp luật hoặc phạm tội nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng hình sự: Các quyết định tổ tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tổ tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tổ tụng của Viện kiểm sát và hành vi tổ tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, tại quán bán bia của gia đình bị cáo Đặng Thị H thuộc khu H, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo Đặng Thị H có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho các anh Nguyễn Văn K, Nguyễn Đình C với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.260.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đối với bị cáo Đặng Thị H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nhưng được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh chống, phòng ngừa C tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ với mức đủ để bị cáo tỉnh ngộ, sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 điều 36 của Bộ luật hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quy nhà nước. Kết quả xác minh của cơ quan điều tra và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập ổn định, nên chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo để nộp ngân sách nhà nước. Thu nhập hiện tại của bị cáo H là 3.290.000đồng/tháng, 05% thu nhập là 164.500đồng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Kết quả xác minh của cơ quan điều tra và lời trình bày của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có tài sản có giá trị, nên chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với mức phù hợp với tính chất hành vi phạm tội và tình hình tài sản của bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng:

Tiền sử dụng đánh bạc là 5.260.000đồng đã thu giữ, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

02 mảnh giấy ghi các số tự nhiên (cáp đề), 01 bút bi đã thu giữ, không còn giá trị, cần tịch thu để tiêu hủy.

Trong số tiền 6.000.000đồng đã thu giữ từ bị cáo H có 480.000đồng của anh Nguyễn Văn K và 240.000đồng của anh Nguyễn Đình C, không liên quan tới tội phạm nên cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê giao trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật, cần xác nhận.

Trong số tiền 6.000.000đồng đã thu giữ từ bị cáo H có 20.000đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo H, không liên quan tới tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với các anh Nguyễn Văn K, Nguyễn Đình C với lý do như cáo trạng nêu, là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào: khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 và khoản 2, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

1.1-Xử phạt bị cáo Đặng Thị H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 03 ngày bị tạm giữ (Từ ngày 16/5/2021 đến ngày 19/5/2021, quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo H còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam

giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đặng Thị H cho UBND xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Bị cáo H phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian chấp hành án, khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Đặng Thị H là 164.500đ (Một trăm sáu tư nghìn năm trăm đồng)/tháng để nộp ngân sách nhà nước. Việc khấu trừ được thực hiện hàng tháng.

Trường hợp bị cáo Đặng Thị H không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành án thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng trong trường hợp bị cáo già yếu hoặc bị bệnh hiểm nghèo hoặc bị khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng.

1.2-Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đặng Thị H 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

2-Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào: điểm a, b khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1- Tịch thu của bị cáo Đặng Thị H 5.260.000đ (năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 11/6/2021).

2.2- Tịch thu để tiêu hủy: 02 mảnh giấy có ghi các số tự nhiên, 01 bút bi mực đen (theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 11/6/2021).

2.3- Trả lại cho bị cáo Đặng Thị H 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 11/6/2021).

2.4- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã giao trả cho các anh Nguyễn Văn K 480.000đồng, Nguyễn Đình C 240.000đồng (Theo biên bản giao trả tài sản lưu trong hồ sơ vụ án) .

3-Về án phí:

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Khê;
- CA huyện Cẩm Khê;
- Bị cáo;
- Người TGTTHS;
- THAHS, DS;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng